

vào ngân sách tỉnh mới. Tồn khoản tiền gửi về ngân sách xã « 710.1 » của các tỉnh hợp nhất phải chuyển về tỉnh mới. Quỹ dự trữ tài chính của các tỉnh gửi tại ngân hàng Nhà nước phải nhập lại và ký gửi vào tài khoản 721 của tỉnh mới tại ngân hàng Nhà nước.

Đến ngày 31 tháng 12 năm 1975 phải đối chiếu sổ sách kế toán giữa cơ quan tài chính và kho bạc để thống nhất số liệu tồn quỹ của ngân sách địa phương tại ngân hàng Nhà nước.

c) Về ngân sách năm 1976 :

Ngân sách năm 1976 của tỉnh mới sẽ do tỉnh mới xây dựng và quản lý. Căn cứ vào nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch và các tài liệu tính toán của các tỉnh cũ, Ủy ban hành chính tỉnh mới tổng hợp bố trí lại kế hoạch năm 1976 và dự trữ thu, chi ngân sách năm 1976 cho phù hợp với tình hình và báo cáo Hội đồng Chính phủ, Bộ Tài chính và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

Trong khi chờ đợi ngân sách năm 1976 được duyệt y chính thức, các khoản tồn quỹ của ngân sách các tỉnh cũ chuyển nhập lại cho tỉnh mới được sử dụng để cấp phát kinh phí tháng 1 năm 1976 cho tất cả các đơn vị, bảo đảm cho mọi hoạt động của các cơ quan không bị ngừng trệ.

3. Trong việc tách huyện để hợp với tỉnh khác.

Trong việc tách một số huyện để chuyển hợp vào tỉnh khác, cần chú ý những vấn đề sau đây :

a) Kể từ ngày tiếp nhận huyện, các tỉnh phải bảo đảm cấp phát kinh phí cho các cơ quan hành chính, đoàn thể huyện, các trường học, bệnh viện thuộc các huyện được chuyển giao để bảo đảm mọi công việc hoạt động đều đặn, bình thường.

b) Đối với các khoản thu và kinh phí trước đây đã cấp phát cho các huyện được tách ra, tỉnh đến ngày bàn giao, Ủy ban hành chính huyện và các đơn vị của huyện phải thanh toán và quyết toán với Ty tài chính tỉnh cũ.

c) Đề sau khi huyện tách ra hợp với tỉnh khác, mọi công việc của huyện tiến hành thuận lợi, Ủy ban hành chính hai tỉnh (bên giao và bên nhận) phải chú trì (có sự tham gia của Ty tài chính hai tỉnh) việc bàn giao toàn bộ tài sản, vật tư, vốn liếng và nhiệm vụ thu, chi của dự toán huyện.

C. MỘT SỐ ĐIỂM KHÁC CẦN LƯU Ý

1. Trong khi tiến hành giải thể cấp khu và hợp tỉnh, tất cả các khoản chi tiêu như hội nghị bàn kế hoạch hợp tỉnh, hội nghị bàn giao, chi

phí di chuyển tài sản từ nơi này đến nơi khác, chi về vận chuyển cán bộ và gia đình đi theo cán bộ, v.v... đều phải lập dự toán cụ thể do ban chỉ đạo hợp tỉnh duyệt và Ty tài chính tỉnh cũ cấp phát ; phải bảo đảm chi tiêu đúng nguyên tắc chế độ tài chính và hết sức tiết kiệm.

2. Tài liệu hồ sơ chứng từ sổ sách kế toán và thống kê tài chính của tất cả các đơn vị sự nghiệp, hành chính cũng như của Ty tài chính khi sát nhập lại phải lưu trữ đầy đủ, bảo quản cẩn thận, tuyệt đối cấm hủy bỏ những tài liệu chứng từ sổ sách kế toán.

3. Sau khi hợp tỉnh, Ủy ban hành chính tỉnh mới cần :

— Chỉ đạo các ngành trong tỉnh đăng ký lại toàn bộ lao động tiền lương, thống kê và vào sổ sách toàn bộ số tài sản và vật tư hiện có ;

— Chỉ đạo các ngành, các đơn vị dự toán trong tỉnh lập lại dự toán thu, chi và giao nhiệm vụ thu, chi năm 1976 cho các đơn vị thi hành ngay từ ngày 1 tháng 1 năm 1976 ;

— Tổ chức xây dựng và tổng hợp lại ngân sách của tỉnh năm 1976 để báo cáo lên Hội đồng Chính phủ và Bộ Tài chính.

Việc giải thể cấp khu và hợp tỉnh lần này tiến hành trong phạm vi rộng ở nhiều địa phương. Đề bảo đảm thực hiện công việc trên được chu đáo, Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban hành chính các khu, các tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện tốt công việc bàn giao, hết sức tránh không để xảy ra tình trạng lợi dụng, mất mát, làm thiệt hại đến tiền bạc, tài sản của Nhà nước.

Hà-nội, ngày 13 tháng 12 năm 1975

K. T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

TRỊNH VĂN BÌNH

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

**QUYẾT ĐỊNH số 733-KHKT/QĐ ngày
30-12-1975 ban hành tám tiêu chuẩn
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM ỦY BAN KHOA HỌC VÀ
KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các

tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp,

chuẩn trên phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

QUYẾT ĐỊNH

Hà-nội, ngày 30 tháng 12 năm 1975

Điều 1. — Nay ban hành 8 (tám) tiêu chuẩn Nhà nước về thép hồ-liệu kim loại đen và vật liệu xây dựng (danh mục kèm theo).

K. T. Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

Điều 2. — Tùy theo hình thức ban hành, ngày có hiệu lực và phạm vi áp dụng, các tiêu

DANH MỤC TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

(ban hành kèm theo quyết định số 733-KHKT/QĐ ngày 30-12-1975)

Số hiệu tiêu chuẩn	Tên gọi	Hình thức ban hành	Ngày có hiệu lực	Phạm vi áp dụng
TCVN 1765-75	Thép cacbon kết cấu thông thường. Mác thép và yêu cầu kỹ thuật.	Chính thức áp dụng	1-1-1977	Tất cả các ngành, các địa phương
TCVN 1766-75	Thép cacbon kết cấu chất lượng tốt. Mác thép và yêu cầu kỹ thuật.	-nt-	-nt-	-nt-
TCVN 1767-75	Thép đàn hồi. Nhân hiệu và yêu cầu kỹ thuật.	-nt-	-nt-	-nt-
TCVN 1768-75	Hồ-liệu kim loại đen. Phân loại và yêu cầu kỹ thuật.	Khuyến khích		
TCVN 1769-75	Hồ-liệu kim loại đen. Yêu cầu đảm bảo an toàn phòng nổ khi gia công và luyện lại.	Chính thức áp dụng	1-1-1977	-nt-
TCVN 1770-75	Cát xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật.	-nt-	-nt-	-nt-
TCVN 1771-75	Đá dăm, sỏi dăm, sỏi dùng trong xây dựng. Yêu cầu kỹ thuật.	-nt-	-nt-	-nt-
TCVN 1772-75	Đá, sỏi trong xây dựng. Phương pháp thử.	-nt-	-nt-	t-

QUYẾT ĐỊNH số 738-KHKT/QĐ ngày 31-12-1975 ban hành ba tiêu chuẩn Nhà nước.

CHỦ NHIỆM

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT
NHÀ NƯỚC

Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp,

TCVN 1773-75. Máy kéo. Phương pháp thử.

TCVN 1774-75. Hạt giống thuốc lá. Yêu cầu kỹ thuật.

TCVN 1775-75. Hạt giống thuốc lá. Phương pháp thử.

Điều 2. — Các tiêu chuẩn trên ban hành để chính thức áp dụng, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1976 và phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

Hà-nội, ngày 31 tháng 12 năm 1975

K. T. Chủ nhiệm

Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Phó chủ nhiệm

LÊ KHẮC

Điều 1. — Nay ban hành 3 (ba) tiêu chuẩn Nhà nước: